

SAFETY JOGGER

TACTICAL



TACTIC LOW OB

TACTICLOW

Những vật liệu cao cấp hơn	Da Nappa Action, Dệt may
lớp lót bên trong	Lưới thép
giường đế chân	đế xốp SJ
đế ngoài	Cao su
Loại	OB / CI, FO, nhân sự
Phạm vi kích thước	EU 35-48
trọng lượng thép	0.600 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F3445:2021 EN ISO 20347:2022(Europe)



BLK



SRA

Chống trơn trượt là một trong những tính năng quan trọng nhất của giày an toàn và giày bảo hộ lao động. Để chống trơn trượt SRA được thử nghiệm trên gạch men với dung dịch xà phòng pha loãng.



Đ# ngoài ch#u nhi#t

Đế ngoài chịu được nhiệt độ cao lên đến 300°C.



Ch#ng d#u & nhi#n li#u

Đế ngoài có khả năng chống dầu và nhiên liệu.



Da thoáng khí trên

Da tự nhiên mang lại cảm giác thoải mái khi đeo kết hợp với độ bền trong các ứng dụng linh hoạt.

SAFETY JOGGER
WORKS

Solutions for every workplace

INDUSTRIAL PROFESSIONAL TACTICAL TIGER GRIP

ENGINEERED
IN EUROPE

www.safetyjogger.com

Công nghệ n:

chiến thuật, Đồng phục

Môi trường:

bề mặt không bằng phẳng, môi trường bùn

Các hàng dẫn ba số trị:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20347
Nhóm vật liệu cao cấp Da Nappa Action, Dệt may			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	4.5	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm ²	35	? 15
Lớp lót bên trong Lớp thép			
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	45	? 2
Lót: hệ số hơi nước	mg/cm ²	350	? 20
Giày chống trượt Đệm chân SJ			
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
Đệm ngoài Cao su			
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	85	? 150
Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước	ma sát	0.33	? 0.31
Chống trơn trượt cơ bản - Gôm + NaLS - Trượt lùi về phía trước	ma sát	0.37	? 0.36
Chống trơn trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt gót phía trước	ma sát	N/A	? 0.19
Chống trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước	ma sát	N/A	? 0.22
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	N/A	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	38	? 20

kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.